

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 545-QĐ/TCCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 10 năm 1993

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cục Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22-CP ngày 22/5/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Xét đề nghị của các ông Cục trưởng Cục Môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ khoa học;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cục Môi trường.

Điều 2: Các quy định khác trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3: Các ông Cục trưởng Cục Môi trường, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ khoa học và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤC MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 545-QĐ/TCCB ngày 7/10/1993

của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường)

I. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

Điều 1. Cục Môi trường là đơn vị thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, có trách nhiệm giúp Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thống nhất quản lý các hoạt động bảo vệ môi trường trong cả nước.

Điều 2. Cục Môi trường có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Nghiên cứu trình các chủ trương, chính sách của Nhà nước, các dự luật và các văn bản pháp quy khác về quản lý môi trường, đề xuất các biện pháp tổng hợp bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo môi trường trong lành và góp phần vào sự nghiệp phát triển lâu bền của đất nước.

2. Thanh tra Nhà nước đối với các tổ chức và cá nhân trong việc chấp hành pháp luật và các văn bản pháp quy về bảo vệ môi trường.

3. Tổ chức thực hiện Kế hoạch quốc gia về môi trường và phát triển lâu bền (theo Văn bản số 187-CT ngày 12/6/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng) và các chương trình hành động bảo vệ môi trường của Nhà nước.

Điều hoà và tổng hợp các nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường của các ngành và các địa phương trình Bộ để đưa vào cân đối chung trong tổng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường phù hợp với thực tế của công tác kế hoạch hoá nền kinh tế quốc dân.

4. Thẩm định các Báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án, từ các kế hoạch phân bố và phát triển lực lượng sản xuất của cả nước và của từng ngành, từng địa phương đến các dự án phát triển cụ thể; tổ chức thực hiện việc đánh giá tác động môi trường của một số công trình hoặc dự án đặc biệt được Thủ tướng Chính phủ giao; đề xuất ý kiến để Bộ trưởng duyệt (hay không duyệt) các dự án về mặt môi trường.

5. Xây dựng và quản lý hệ thống quan trắc, đánh giá và dự báo môi trường nền (gọi tắt là monitoring nền) của cả nước trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với các ngành điều tra cơ bản liên ngành; định kỳ đánh giá hiện trạng môi trường cả nước, nêu ra các vấn đề môi trường cấp bách và dự kiến xu thế biến động của chúng.

6. Kiểm soát ô nhiễm môi trường trong cả nước, kiểm soát chất thải của công nghiệp, trước hết là của các ngành năng lượng, giao thông và vận tải, công nghiệp nặng, v.v... Trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật, sau khi được Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường đồng ý, được phép tạm đình chỉ việc đổ các chất thải vào các nơi đã có tình trạng ô nhiễm trầm trọng.